

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá về kỹ thuật theo tiêu chí đạt/không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	<ul style="list-style-type: none">- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Có tài liệu chứng minh đúng thông số kỹ thuật mà nhà thầu đã đề xuất trong Đơn dự thầu theo webform trên Hệ thống.- Nhà thầu phải nêu rõ nhãn hiệu, nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, tình trạng của hàng hóa.- Nhà thầu lập bảng so sánh thông số kỹ thuật thiết bị chào thầu/thông số kỹ thuật yêu cầu của E-HSMT và nêu rõ: đáp ứng bằng hoặc cao hơn.- Có bảng kê đầy đủ danh mục hàng hóa bao gồm: Tên hàng hóa, thông số kỹ thuật, nước sản xuất, năm sản xuất, nhãn hiệu, mã hiệu của sản phẩm.- Nhà thầu cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.- Có đầy đủ các giấy chứng nhận của hệ thống quản lý chất lượng, đăng ký nhãn hiệu theo yêu cầu tại chương V của	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<p>HSMT.</p> <p>- Tài liệu kỹ thuật bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra Tiếng Việt.</p>	
	Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	<p>Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, hiệu quả kinh tế rõ ràng, chi tiết và quy trình kiểm tra, giám sát trong quá trình giao nhận hàng hóa và các chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V E-HSMT.</p> <p>Thuyết minh chi tiết các công việc cần triển khai để thực hiện gói thầu, có bảng kế hoạch nhằm thực hiện các công việc trên. Giải pháp phối hợp với chủ đầu tư để bảo đảm tiến độ thực hiện dự án.</p> <p>Biện pháp tổ chức cung cấp từ khâu đặt hàng đến vận chuyển, giao nhận và lắp đặt hàng hóa.</p> <p>Biện pháp lắp đặt hàng hóa đối với các thiết bị Công nghệ thông tin.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2.2 Quản lý chất lượng Biện pháp kiểm tra, thử nghiệm, vận hành sau khi bàn giao/lắp đặt hàng hóa.	<p>Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết phương án đảm bảo chất lượng trong quá trình cung cấp hàng hóa theo quy định E-HSMT. Có sơ đồ quản lý chất lượng kèm theo.</p> <p>Thuyết minh chi tiết biện pháp kiểm tra, thử nghiệm, vận hành sau khi bàn giao/lắp đặt hàng hóa.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa và nghiệm thu, bàn giao		
3.1. Tiến độ giao hàng	<p>≤ 10 ngày</p> <p>Thuyết minh chi tiết, cụ thể về tiến độ cung cấp và bàn giao hàng hóa.</p> <p>Có bảng tiến độ cung cấp chi tiết phù hợp với công việc và nhân sự để thực hiện gói thầu.</p>	Đạt
	> 10 ngày và không thuyết minh nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt

3.2 Phương án đảm bảo tiến độ	Thuyết minh rõ ràng, chi tiết, hợp lý về phương án đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa theo kế hoạch phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu đề xuất bảng tiến độ cụ thể từ lúc ký hợp đồng đến giai đoạn nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.3 Nghiệm thu, bàn giao	Nhà thầu phải có thuyết minh cụ thể, chi tiết, hợp lý về biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao hàng hóa đáp ứng yêu cầu E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không thuyết minh về biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao hàng hóa hoặc thuyết minh không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4. Bảo hành, Bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế		
Thời gian bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế thiết bị.	Nhà thầu phải có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như: bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ bán hàng khác theo yêu cầu sau: - Có cam kết thay thế nếu hàng hóa bị hư hỏng trong lúc vận chuyển, bàn giao hàng hóa. - Có cam kết trong vòng 24 giờ (sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư), nhà thầu phải có mặt để kiểm tra, sửa chữa hay thay thế. - Có cam kết thời hạn bảo hành sau bán hàng là tối thiểu 01 năm hoặc theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết đổi trả hàng hóa nếu không đạt yêu cầu theo ý kiến của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không đáp ứng một trong những yêu cầu trên	Không đạt
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ, An toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và khả năng thích ứng về địa lý.		
Điều kiện thương mại,	Có thuyết minh đầy đủ các yếu tố về điều	Đạt

<p>thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ.</p> <p>Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết.</p> <p>An toàn lao động, phòng chống cháy nổ.</p>	<p>kiện thương mại, thời gian thực hiện, kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.</p> <p>Nhà thầu có cam kết hàng hóa đề xuất cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam.</p> <p>Nhà thầu có cam kết hàng hóa đề xuất cung cấp thuộc gói thầu có tác động không nhiều đến môi trường và nếu có tác động đề xuất biện pháp khắc phục hợp lý, có tính khả thi cao.</p> <p>- Thuyết minh biện pháp An toàn lao động, phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi trong quá trình giao nhận, lắp đặt hàng hóa.</p>	
	<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên</p>	<p>Không đạt</p>
<p>6. Uy tín của nhà thầu</p>		
<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây.</p>	<p>Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có gói thầu nào tham dự thầu mà không tiến hành thương thảo hợp đồng. - Nhà thầu không tiến hành đối chiếu tài liệu khi được mời vào đối chiếu - Không có gói thầu nào có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng. - Không có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu. 	<p>Đạt</p>
	<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên</p>	<p>Không đạt</p>
<p>KẾT LUẬN</p>	<p>Đạt tất cả các nội dung trên</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không đạt một trong các nội dung trên</p>	<p>Không đạt</p>

Ghi chú: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo. Các trường hợp yêu cầu nhà thầu thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết thì không chấp nhận cam kết mà phải có thuyết minh theo yêu cầu.